

Số: 1636/QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu phân bổ dự toán
chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2024**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2949/QĐ-BHXH ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy chế Công khai tài chính; quản lý, sử dụng tài sản; kết quả kiểm toán, thanh tra và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Quyết định số 1586/QĐ-BHXH ngày 12 tháng 11 năm 2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế công khai tài chính; quản lý, sử dụng tài sản; kết quả kiểm toán, thanh tra và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 2949/QĐ-BHXH;

Căn cứ Quyết định số 928/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 930/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2024;

Căn cứ Tờ trình số 189/TTr-BTC ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán thu, chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1607/QĐ-BHXH ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc giao dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh năm 2024;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu phân bổ dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2024 cho các đơn vị trực thuộc gồm các nội dung:

Công khai số liệu phân bổ dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2024 cho Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội công an nhân dân (*chi tiết tại Phụ lục I đính kèm*).

Công khai căn cứ, nguyên tắc và định mức phân bổ dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2024 (*chi tiết tại Phụ lục II đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch và Đầu tư, Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán, Trưởng Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm y tế, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Văn phòng HDQL BHXH;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Công thông tin điện tử BHXH Việt Nam (để đăng tải);
- Lưu: VT, KHĐT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đào Việt Ánh



CÔNG KHAI DỰ TOÁN CHI KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BHYT GIAO CHO BẢO HIỂM XÃ HỘI CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ, BHXH BỘ QUỐC PHÒNG, BHXH CÔNG AN NHÂN DÂN

Năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 1636/QĐ-BHXH ngày 18/9/2024 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| TT | BHXH | Dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh BHYT |
|----|-------------------|---------------------------------------|
| A | B | I |
| 1 | TP. Hà Nội | 22.552.800 |
| 2 | TP. Hồ Chí Minh | 22.750.807 |
| 3 | An Giang | 1.550.828 |
| 4 | Bà Rịa - Vũng Tàu | 897.627 |
| 5 | Bạc Liêu | 838.872 |
| 6 | Bắc Giang | 1.964.239 |
| 7 | Bắc Kạn | 269.376 |
| 8 | Bắc Ninh | 1.630.975 |
| 9 | Bến Tre | 1.025.383 |
| 10 | Bình Dương | 1.954.677 |
| 11 | Bình Định | 1.252.546 |
| 12 | Bình Phước | 487.751 |
| 13 | Bình Thuận | 792.596 |
| 14 | Cà Mau | 1.209.327 |
| 15 | Cao Bằng | 373.788 |
| 16 | Cần Thơ | 2.360.499 |
| 17 | Đà Nẵng | 2.486.782 |
| 18 | Đắk Lắk | 1.524.696 |
| 19 | Đắk Nông | 287.435 |
| 20 | Điện Biên | 509.392 |
| 21 | Đồng Nai | 3.156.316 |
| 22 | Đồng Tháp | 1.180.507 |
| 23 | Gia Lai | 894.179 |
| 24 | Hà Giang | 773.783 |
| 25 | Hà Nam | 470.196 |
| 26 | Hà Tĩnh | 1.479.651 |
| 27 | Hải Dương | 1.683.204 |
| 28 | Hải Phòng | 2.156.060 |
| 29 | Hậu Giang | 438.881 |
| 30 | Hòa Bình | 678.461 |
| 31 | Hung Yên | 889.019 |
| 32 | Khánh Hòa | 1.332.327 |
| 33 | Kiên Giang | 1.472.550 |
| 34 | Kom Tum | 408.377 |
| 35 | Lai Châu | 318.336 |
| 36 | Lạng Sơn | 614.551 |

| TT | BHXH | Dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh BHYT |
|----|-----------------------|---------------------------------------|
| A | B | I |
| 37 | Lào Cai | 683.554 |
| 38 | Lâm Đồng | 759.468 |
| 39 | Long An | 730.968 |
| 40 | Nam Định | 1.416.903 |
| 41 | Nghệ An | 4.557.906 |
| 42 | Ninh Bình | 1.080.487 |
| 43 | Ninh Thuận | 640.465 |
| 44 | Phú Thọ | 2.048.925 |
| 45 | Phú Yên | 632.850 |
| 46 | Quảng Bình | 889.029 |
| 47 | Quảng Nam | 1.700.449 |
| 48 | Quảng Ngãi | 735.271 |
| 49 | Quảng Ninh | 1.945.718 |
| 50 | Quảng Trị | 621.357 |
| 51 | Sóc Trăng | 869.179 |
| 52 | Son La | 868.701 |
| 53 | Tây Ninh | 555.445 |
| 54 | Thái Bình | 1.817.554 |
| 55 | Thái Nguyên | 1.526.134 |
| 56 | Thanh Hóa | 4.620.760 |
| 57 | Thừa Thiên Huế | 2.646.884 |
| 58 | Tiên Giang | 1.088.254 |
| 59 | Trà Vinh | 760.294 |
| 60 | Tuyên Quang | 858.079 |
| 61 | Vĩnh Long | 815.132 |
| 62 | Vĩnh Phúc | 1.541.541 |
| 63 | Yên Bái | 753.784 |
| 64 | BHXH Bộ Quốc phòng | 1.745.804 |
| 65 | BHXH Công an nhân dân | 183.600 |

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM



CÔNG KHAI CĂN CỨ, NGUYÊN TẮC, ĐỊNH MỨC PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 1636/QĐ-BHXH ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam)

I. Căn cứ, cơ sở phân bổ dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2024

Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý tài chính về bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN.

Quyết định số 38/2019/QĐ-TTg ngày 31/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý tài chính về BHXH, BHYT, BHTN và chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN.

Thông tư số 20/TT-BTC ngày 03/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện cơ chế tài chính về BHXH, BHYT, BHTN và chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN; Thông tư số 24/TT-BTC ngày 13/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 20/TT-BTC ngày 03/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện cơ chế tài chính về BHXH, BHYT, BHTN và chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN.

Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

Nghị định số 42/2023/NĐ-CP ngày 12/6/2023 của Chính phủ quy định về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp BHXH và trợ cấp hàng tháng.

Quyết định số 447/QĐ-BHXH ngày 18/3/2020 của BHXH Việt Nam ban hành quy định về tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN đối với các đơn vị thuộc hệ thống BHXH Việt Nam.

Tờ trình số 189/TTr-BTC ngày 30/7/2024 của Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán thu, chi BHXH, BHYT, BHTN, chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN năm 2024.

Quyết định số 928/QĐ-TTg ngày 30/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán thu, chi BHXH, BHYT, BHTN và chi phí quản lý BHXH, BHYT, BHTN năm 2024.

Quyết định số 930/QĐ-TTg ngày 05/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh BHYT năm 2024.

II. Nguyên tắc, định mức phân bổ dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh BHYT năm 2024

BHXH Việt Nam giao dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh BHYT năm 2024 cho BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân theo nguyên tắc sau:

1. Dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh BHYT năm 2024 phân bổ cho BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân thực hiện theo quy định tại Nghị định số 75/2023/NĐ-CP: bằng 90% số dự toán thu BHYT được Thủ tướng Chính phủ giao năm 2024.

2. Phân bổ dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh BHYT năm 2024 cho BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân theo hướng dẫn tại Công văn số 1486/BHXH-CSYT ngày 22/5/2024 của BHXH Việt Nam, cụ thể như sau:

a) Đối với đối tượng quân nhân, công an của BHXH Bộ Quốc phòng, BHXH Công an nhân dân: giao bằng số đơn vị đề nghị.

b) Số chi khám bệnh, chữa bệnh BHYT năm 2024 được phân bổ cho BHXH các tỉnh, thành phố không thấp hơn số chi khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 đã được quyết toán.

c) Đối với đối tượng thân nhân của BHXH Bộ Quốc phòng và chi khám bệnh, chữa bệnh của 63 tỉnh, thành phố:

$$\begin{array}{l} \text{Dự toán chi KCB} \\ \text{phân bổ và giao cho} \\ \text{BHXH tỉnh năm} \\ \text{2024} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Dự toán chi KCB BHYT} \\ \text{của BHXH tỉnh và thân} \\ \text{nhân người lao động của} \\ \text{BHXH Bộ Quốc phòng} \\ \text{năm 2024 (1)} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Tỷ lệ \% phân bổ dự} \\ \text{toán chi KCB năm} \\ \text{2024 (2)} \end{array}$$

Trong đó:

(1) Dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh BHYT của BHXH tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thân nhân người lao động của BHXH Bộ Quốc phòng năm 2024: lấy theo số dự toán BHXH tỉnh, BHXH Bộ Quốc phòng đề nghị tại thời điểm lập dự toán năm 2024, sau khi đã được BHXH Việt Nam điều chỉnh đối với BHXH các tỉnh có tỷ lệ sử dụng quỹ khám bệnh, chữa bệnh BHYT cao.

(2) Tỷ lệ % phân bổ dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh năm 2024 là 0,29% tính theo công thức:

$$\begin{array}{l} \text{Tỷ lệ \%} \\ \text{phân bổ dự} \\ \text{toán chi} \\ \text{KCB BHYT} \\ \text{năm 2024} \end{array} = \frac{\begin{array}{l} \text{Tổng dự toán chi KCB BHYT được phân bổ và giao} \\ \text{cho BHXH các tỉnh, giao cho thân nhân, người lao động} \\ \text{của BHXH Bộ quốc phòng năm 2024} \end{array}}{\begin{array}{l} \text{Tổng dự toán chi KCB BHYT của BHXH các tỉnh và thân} \\ \text{nhân, người lao động của BHXH Bộ quốc phòng năm 2024} \end{array}}$$